# LUẬN BÀN VỀ CÁCH PHÂN LOẠI TÍN NGƯỠNG THỜ MẪU

**Vũ Thúy Hằng*, Đoàn Thị Hồng Nhung**
*Trường Đại học Sư phạm – ĐH Thái Nguyên*

TÓM TẮT

Tín ngưỡng thờ Mẫu là một tín ngưỡng dân gian thuần Việt, có lịch sử lâu đời của người Việt, biến chuyển thích ứng với sự thay đổi của xã hội. Tín ngưỡng thờ Mẫu hướng đến cuộc sống thực tại của con người với ước vọng sức khỏe, tài lộc, may mắn, là một nhu cầu trong đời sống tâm linh của người Việt, mang lại cho họ sức mạnh, niềm tin và có sức thu hút mọi tầng lớp trong xã hội. Việc thực hành tín ngưỡng này trở thành một sinh hoạt văn hóa tín ngưỡng có ảnh hưởng sâu rộng trong đời sống xã hội và tâm thức người dân. Qua đây, người Việt thể hiện quan niệm của mình về lịch sử, di sản văn hóa, bản sắc tộc người. Hiện nay, tín ngưỡng thờ Mẫu ở Việt Nam rất phong phú và đa dạng, có nhiều quan điểm và cách phân loại khác nhau. Với giới hạn của bài viết, nhóm tác giả chỉ ra một số cách phân loại tín ngưỡng thờ Mẫu.

**Từ khóa**: *Tín ngưỡng thờ Mẫu, tín ngưỡng, tục, đạo, Đức Mẫu Liễu.*

## ĐẶT VẤN ĐỀ

Tín ngưỡng thờ Mẫu là một loại hình tín ngưỡng dân gian được hình thành khá sớm và tồn tại phổ biến ở Việt Nam, thể hiện sự ngưỡng mộ chân thành của con người về vị trí, vai trò của người phụ nữ trong gia đình, ngoài xã hội, trong công cuộc đấu tranh xây dựng và bảo vệ đất nước. Do tính chất phổ biến của nó trong lịch sử cũng như trong xã hội hiện tại và sự ảnh hưởng không nhỏ của tín ngưỡng thờ Mẫu đến đời sống tinh thần của nhân dân, cho nên đã thu hút không ít những nhà khoa học nghiên cứu, tìm hiểu dưới nhiều góc độ khác nhau. Các học giả như Giáo sư Ngô Đức Thịnh [3,9], Đặng Văn Lung [2], Nguyễn Đăng Duy [10], Hoàng Lương [1], Nguyễn Hữu Thông [7], Đinh Gia Khánh [8]… đã công bố các công trình tín ngưỡng thờ Mẫu gắn với đời sống văn hoá, lịch sử, tôn giáo.

Nhưng cho đến nay về cơ bản vẫn còn có những ý kiến khác nhau về cách phân chia, phân loại tín ngưỡng này. Mặc dù là thế hệ hậu sinh, am hiểu chưa tường, nhưng chúng tôi cũng xin được luận bàn về cách phân loại tín ngưỡng này.

## PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Để tìm hiểu về cách phân loại tín ngưỡng thờ Mẫu, chúng tôi đã tiến hành nghiên cứu dựa trên cơ sở vận dụng phương pháp luận duy vật biện chứng và duy vật lịch sử về vấn đề tín ngưỡng tôn giáo. Bên cạnh đó, chúng tôi còn sử dụng các phương pháp nghiên cứu cụ thể như: phương pháp lịch sử - logic; phân tích – tổng hợp; phương pháp hệ thống hóa; phương pháp lấy ý kiến chuyên gia để nhằm thu thập các thông tin, tài liệu phục vụ cho nội dung nghiên cứu khoa học của bài báo.

## KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

### Các quan niệm khác nhau về tín ngưỡng thờ Mẫu

Một trong những đặc điểm cơ bản của nước ta là đa tôn giáo tín ngưỡng. Hầu hết các tôn giáo tín ngưỡng lớn trên thế giới đều có mặt ở nước ta, hơn thế nữa chúng ta lại có những tôn giáo tín ngưỡng riêng của mình. Một trong số tín ngưỡng tiêu biểu của chúng ta là tín ngưỡng thờ Mẫu, song hiện nay, chưa có cách đánh giá thống nhất về tín ngưỡng thờ này. Trên cơ sở khái quát một số quan niệm của các học giả, các nhà khoa học trong nước, về cơ bản có bốn khuynh hướng chủ yếu đánh giá về tín ngưỡng thờ Mẫu như sau:

***Thứ nhất: khuynh hướng cho rằng thờ Mẫu đã và đang trở thành một tôn giáo sơ khai***

Nhà nghiên cứu Hoàng Lương khi nói về thờ Mẫu đã có quan điểm cho rằng: "Đạo Mẫu trong quá trình nảy sinh, vận động và biến đổi đã và đang chuyển hoá từ tín ngưỡng

* *Tel: 0974090486; Email: vuthuyhang@dhsptn.edu.vn*

nguyên thuỷ để trở thành một tôn giáo sơ khai" [1, tr.88].

Đồng quan niệm như trên, tác giả Đặng Văn Lung cho rằng thờ Mẫu: "đã là một tôn giáo chứ không còn là một tín ngưỡng, kiểu như thờ cúng tổ tiên trong gia đình hay thờ cúng anh hùng ở một số đền riêng lẻ. Đạo Mẫu đã có những hoạt động mang tính đặc trưng tôn giáo" [2, tr.502].

Xem xét thờ Mẫu trong cội nguồn và quá trình phát triển thì lại có quan điểm cho rằng: "Về phương diện thần của Đạo Mẫu bước đầu đã được hệ thống hoá, tiến từ đa thần của tín ngưỡng nguyên thuỷ đến thần điện của tôn giáo, mà Mẫu giữ vị trí trung tâm như Đức Phật hay Chúa Jêsu" [3, tr.22].

Để có quan điểm như trên bởi thực tế trong lịch sử thờ Mẫu đã từng hình thành một cộng đồng các tín đồ với các thứ bậc khác nhau. Từ những năm 1975 trở về trước, ở miền Nam đã hình thành một cộng đồng mang tính giáo hội mang tên "Tiên Thiên Thánh Mẫu Giáo", tập hợp các tín đồ toàn miền Nam (sau năm 1975 tổ chức này không còn nữa). Còn ở miền Bắc tuy hình thức thờ Mẫu có từ rất sớm nhưng cũng chỉ hạn chế trong phạm vi các đền, phủ, điện (Đền Sòng, Phủ Dầy, Phủ Tây Hồ… và các điện thờ ở tư gia) dù những nơi đó đã trở thành những trung tâm thờ Mẫu, hoặc là được phối thờ ở các chùa chiền, đình, miếu, tư gia.

***Thứ hai: khuynh hướng xem tín ngưỡng thờ Mẫu là tập tục truyền thống***

Một số tác giả cho rằng thờ Mẫu chưa phải là một tín ngưỡng hay một tôn giáo mà chỉ là một tập tục. Mai Thanh Hải cho rằng: "Tục thờ Mẫu có sức lan truyền mạnh tới mức nhiều nơi đã lan toả mạnh mẽ…" [4, tr.151].

Tác giả Trương Sĩ Hùng thì quan niệm: "Trường hợp tục thờ Mẫu ở Việt Nam biểu hiện rất rõ, phát triển đến mức gần như một tôn giáo của người Kinh" [5, tr.78].

Giáo sư Vũ Ngọc Khánh trong tác phẩm "Tục thờ Đức Mẫu Liễu Đức Thánh Trần", song ngay trong chương mở đầu "Từ nguyên lý mẹ đến tín ngưỡng Mẫu" tác giả đã viết: "Tại sao người Việt Nam lại tin tưởng vào đức mẹ (vào các Thánh Mẫu)? Bảo rằng đó là một thứ tín ngưỡng hồn nhiên, rồi sau đó chuyển thành một dạng như là mê tín, huyễn hoặc, có lẽ là một điều cạn nghĩ. Vấn đề phải được hiểu theo cách triết học (trên cơ sở tâm linh) thì sẽ thấy có sự mầu nhiệm hơn nhiều" [6, tr. 16] (Trích dẫn của tác giả). Mặc dù với tên của tác phẩm là "Tục thờ Đức Mẫu Liễu…" nhưng trong nội dung thì tác giả vẫn thường xuyên dùng từ "tín ngưỡng". Giáo sư đã dày công phân tích về "Đức Mẫu Liễu trong tín ngưỡng Việt Nam, Chúa Liễu qua nguồn thư tịch, về Tam phủ và Tứ phủ,.." Trong tác phẩm Giáo sư cũng đánh giá rất cao về "Đức Mẫu Liễu đã được thờ phụng ở khắp mọi nơi, từ miền xuôi, đến miền núi, từ Bắc đến Nam" (6, tr.19).

***Thứ ba: khuynh hướng xem thờ Mẫu là một loại hình tín ngưỡng dân gian***

Khác với quan điểm thứ nhất coi tín ngưỡng thờ Mẫu là một tôn giáo sơ khai hay có thể trở thành một tôn giáo, hoặc nhóm thứ hai coi tín ngưỡng thờ Mẫu là tập tục thì nhóm tác giả theo quan điểm thứ ba này thì xem thờ Mẫu là một tín ngưỡng dân gian. Tác giả Nguyễn Hữu Thông cho rằng tín ngưỡng thờ Mẫu tuy là sản phẩm bản địa chịu nhiều ảnh hưởng của các loại hình tôn giáo chính thống như: Phật, Nho, Lão nhưng các tôn giáo này đều bị dân gian hoá rồi mới bồi đắp vào toà điện Mẫu. Ông viết: "Hình tượng Mẫu hoàn toàn là sản phẩm của loại hình tín ngưỡng dân gian chứ không phải là một tôn giáo chính thống. Xu thế biến Mẫu thành tôn giáo chính thống như hiện nay của một số cá nhân là việc làm trái quy luật, không đúng với tiến trình phát triển…" [7, tr.53-54].

Đồng quan điểm đó, Giáo sư Đinh Gia Khánh cho rằng: "Thờ Mẫu là một tín ngưỡng có nguồn gốc dân gian, một tín ngưỡng bản địa, khác với các tôn giáo phổ quát" [8, tr.8].

Ngoài ra còn có ý kiến cho rằng thờ Mẫu ở Việt Nam chưa thể trở thành một tôn giáo hoàn chỉnh: "Về mặt tâm linh, cũng như quy mô tín đồ nó đầy đủ yếu tố một tôn giáo, nhưng nó lại

thiếu hẳn một triết thuyết để đủ sức trở thành một tôn giáo hoàn chỉnh" [4, tr.276].

***Thứ tư: khuynh hướng xem thờ Mẫu là một Đạo nhưng "Đạo" là con đường, cách thức chứ không mang nghĩa tôn giáo***

Tác giả Ngô Đức Thịnh khi phác hoạ về tín ngưỡng của các dân tộc Việt Nam trong tác phẩm "Tín ngưỡng và văn hoá tín ngưỡng ở Việt Nam" đã đưa ra nhận định: "Trong công trình này, đây đó chúng tôi sử dụng thuật ngữ "đạo" như Đạo Mẫu, Đạo Tổ Tiên… khái niệm dùng ở đây theo nghĩa là "con đường", "cách thức" đưa con người đạt tới niềm tin vào cái thiêng liêng, siêu nhiên" [9, tr.17]. Quan niệm này được sự đồng tình của một số các nhà nghiên cứu tôn giáo khác, coi thờ mẫu là "Đạo Mẫu", chữ "đạo" ở đây không có nghĩa là một tôn giáo như đạo Phật, đạo Ki tô, đạo I-xlam… mà phải hiểu "đạo" ở đây như trong đạo làm người, đạo thầy trò, đạo làm con…

Nhà nghiên cứu Nguyễn Đăng Duy khẳng định thờ Mẫu không phải là một tôn giáo: "Ở đây cũng vẫn hiểu đạo thờ Mẫu chưa phải là tôn giáo vì nó chưa có tín điều giáo lý, giáo chủ, đạo là con đường, là cách theo" [10, tr.141].

**Thờ Mẫu của người Việt Nam là một tín ngưỡng dân gian bản địa**

Từ những quan niệm tương đồng và khác biệt đã hệ thống trên đây, nhóm nghiên cứu cho rằng việc thờ Mẫu của người Việt là một tín ngưỡng dân gian bản địa theo cách tiếp cận thứ ba là hợp lý nhất. Sở dĩ chúng tôi kết luận như vậy là dựa trên các cơ sở sau:

Một là, thờ Mẫu được hình thành ngay trong chế độ mẫu hệ, nó có nguồn gốc sâu xa từ nền văn minh lúa nước, là xuất phát "Từ Nguyên lý Mẹ đến tín ngưỡng Mẫu" như Giáo sư Vũ Ngọc Khánh đã từng phân tích một rất tường minh trong tác phẩm"Tục thờ Đức Mẫu Liễu Đức Thánh Trần".

Hai là, trong giáo trình Tôn giáo học cho rằng: "Tôn giáo là một hình thái ý thức xã hội thể hiện niềm tin và sự ngưỡng mộ của con người vào một hiện tượng, một lực lượng siêu nhiên và được biểu hiện thông qua ý thức tôn giáo, hành vi tôn giáo và các tổ chức tôn giáo". Bởi vậy, việc thờ Mẫu thiếu những tiêu chí cơ bản để cấu thành một tôn giáo theo nghĩa đầy đủ của nó.

Ba là, trong thờ Mẫu yếu tố niềm tin vào Mẫu được hoá thân vào các nhân vật truyền thuyết, huyền thoại, lịch sử, chưa mang tính hệ thống mà còn dựa vào cảm nhận của chủ thể. Hoạt động thờ cúng chủ yếu mang tính tự phát, tính tổ chức, tính hệ thống còn lỏng lẻo. Tín đồ chủ yếu là tin và theo trên cơ sở cảm tình, thói quen chứ ít dựa trên cơ sở của giáo lý, giáo luật.

Bốn là, trong các văn bản pháp luật của Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam từ trước đến nay chưa bao giờ thừa nhận tín ngưỡng thờ Mẫu là một tôn giáo.

Với những lý do trên, theo chúng tôi thì sử dụng thuật ngữ "tín ngưỡng thờ Mẫu" là phù hợp.

Mẫu là gọi theo tiếng Hán, tiếng Việt Nam gọi là Mạ, Mụ, Mệ, Mẹ. Nghĩa ban đầu, Mẫu hay Mẹ đều chỉ người phụ nữ đã sinh ra một người nào đó, là tiếng xưng hô của người con đối với người sinh ra mình. Mở rộng ra, người ta còn dùng danh từ "Mẫu" để chỉ sự sinh sôi nảy nở, sinh hoá không ngừng trong vũ trụ. Trong cuộc sống danh từ này còn dùng để biểu thị sự tôn vinh, tôn quý một nhân vật nữ nào đó, chẳng hạn như: Mẫu Âu Cơ, Mẫu Liễu Hạnh… Với ý nghĩa đó, tín ngưỡng thờ Mẫu là một hình thức tín ngưỡng dân gian để tôn vinh các vị nữ thần hiển linh, tôn phong là Mẫu như: Quốc Mẫu, Thánh Mẫu, Vương Mẫu… qua các hình thức sinh hoạt tín ngưỡng mà dường như người ta có được sự che chở, giúp đỡ của các Thánh Mẫu. Nhưng vượt lên tín ngưỡng thờ Mẫu nói chung là tín ngưỡng thờ Đức Mẫu Liễu Hạnh trong Tam phủ, Tứ phủ.

KẾT LUẬN

Sau khi tìm hiểu các quan niệm trên chúng tôi đi đến nhận định: tín ngưỡng thờ Mẫu là một bộ phận của ý thức xã hội, là tín ngưỡng dân

gian bản địa, được hình thành từ chế độ thị tộc Mẫu hệ, thuộc một loại hình tín ngưỡng dân gian thờ nữ thần, để tôn vinh những người phụ nữ có công với nước, với cộng đồng, tiêu biểu cho những giá trị tốt đẹp về lịch sử, văn hoá, đạo đức xã hội làm Thánh Mẫu, Vương Mẫu và tiêu biểu là Đức Mẫu Liễu Hạnh trong Tam phủ, Tứ phủ… và qua đó người ta gửi gắm niềm tin vào sự che chở, cứu giúp của các lực lượng siêu nhiên thuộc nữ thần.

Tín ngưỡng thờ Mẫu là một trong số những tín ngưỡng dân gian bản địa vừa mang tính phổ biến, vừa có ảnh hưởng không nhỏ tới đời sống tinh thần của người dân Việt Nam, theo cả hai chiều tích cực và tiêu cực. Việc phân loại tín ngưỡng này một cách khoa học và hệ thống cũng góp phần thống nhất về mặt học thuật trong nghiên cứu về tín ngưỡng thờ Mẫu. Cung cấp cho người đọc về bản chất tín ngưỡng, tôn giáo không phải là sản phẩm của thần thánh, siêu nhiên, thần bí mà là sản phẩm của xã hội, là một hình thái ý thức xã hội. Mặc dù, tín ngưỡng thờ Mẫu mang lại nhiều giá trị tích cực như: cân bằng đời sống tinh thần của con người trước những bất ổn trong cuộc sống; đề cao tính nhân văn giúp con người hướng thiện; góp phần bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc; là thành tố văn hóa đã được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại vào 1/12/2016. Tuy nhiên, cũng tồn tại một số hạn chế trong đời sống tinh thần của xã hội như xu hướng thương mại hóa tín ngưỡng, xu hướng mê tín dị đoan, xu hướng chính trị. Những hạn chế này bên cạnh tính cố hữu của nó là chủ yếu, thì đồng thời cũng xuất phát từ sự lợi dụng của một số người trong việc buôn thần bán thánh. Nhiệm vụ của chúng ta là phải trả lại cho tín ngưỡng thờ Mẫu những giá trị văn hoá và giá trị tâm linh đích thực và loại bỏ những xu hướng tiêu cực đang nảy sinh và phát triển từ tín ngưỡng thờ Mẫu. Tuy nhiên đây là cả một vấn đề phức tạp, khó khăn đòi hỏi phải có những giải pháp khoa học đồng bộ. Chính vì vậy, cần phải có phương hướng và giải pháp hợp lí để phát huy những mặt tích cực, hạn chế những mặt tiêu cực để tín ngưỡng thờ Mẫu trở thành một nét đẹp trong văn hoá người Việt.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hoàng Lương (2002), *Lễ hội truyền thống của các dân tộc Việt Nam khu vực phía Bắc*, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội.
2. Đặng Văn Lung (2004), *Văn hoá Thánh Mẫu,* Nxb Văn hoá - Thông tin, Hà Nội
3. Ngô Đức Thịnh (1996), *Đạo Mẫu ở Việt Nam*, Nxb Văn hoá Thông tin, Hà Nội.
4. Mai Thanh Hải (2005), *Tìm hiểu tín ngưỡng truyền thống Việt Nam,* Nxb Văn hoá Thông tin, Hà Nội.
5. Trương Sĩ Hùng (Chủ biên) (2003), *Mấy tín ngưỡng tôn giáo Đông Nam Á,* Nxb Thanh niên, Hà Nội.
6. Vũ Ngọc Khánh (2008), *Tục thờ Đức Mẫu Liễu Đức Thánh Trần*, Nxb Văn hoá Thông tin, Hà Nội.
7. Nguyễn Hữu Thông (Chủ biên) (1995), *Tín ngưỡng thờ Mẫu ở miền Trung Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
8. Đinh Gia Khánh (1992), "Tục thờ Mẫu và những truyền thống văn hoá dân gian ở Việt Nam", *Tạp chí Văn học, tập 5, tr.10.*
9. Ngô Đức Thịnh (2001), *Tín ngưỡng và văn hoá tín ngưỡng ở Việt Nam*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội
10. Nguyễn Đăng Duy (1998), *Văn hoá tâm linh* (tái bản có sửa chữa), Nxb Hà Nội.

SUMMARY

**DISCUSSION ON CLASSIFICATION OF THE MOTHERWORSHIP RELIGION**

**Vu Thuy Hang*, Doan Thi Hong Nhung**
*TNU University of Education*

The Mother worship religion is Vietnamese folk belief with a long history, transforming to adapt to the change of society in Viet Nam. The Mother worship religion refers to the real life of people with desire for health, fortune, luck, which is necessary in the spiritual life of Vietnamese people and give them strength, confidence and attract all people in society. The practice of faith has become a culturally and religiously influential activity in social life and people's mind. Thereby, Vietnamese people express their views on history, cultural heritage and ethnic identity. At present, the Mother worship religion in Vietnam is rich and diverse with many different views and classification. In this paper, we give some opinions to classify the Mother worship religions in Viet Nam.

**Key words:** *The Mother worship religion, religion, custom, faith, Mother Goddess Liễu*

***Ngày nhận bài: 23/01/2018; Ngày phản biện: 09/3/2018; Ngày duyệt đăng: 30/3/2018***

* *Tel: 0974090486; Email: vuthuyhang@dhsptn.edu.vn*

179(03)
Năm 2018
Tạp chí Khoa học và Công nghệ
Journal of Science and Technology

## SOCIAL SCIENCE – HUMANITIES – ECONOMICS

**Content** | **Page**

**Nghiem Thi Ho Thu -** Formation basis of Ngoc Giao's prose characteristics 3

**Vu Thi Hanh** - From new consiousness of gender characteristics to new women in Vietnamese novels at the beginning of 21st century 9

**Pham Thi Ngoc Anh** - Applications of water-wave icons on contemporary sculpture of monuments in Viet Nam 15

**Phung Phuong Nga, Doan Duc Hai** - Symbols in Nguyen Xuan Khanh's novels (the cases of novels *Hồ Quý Ly, Mẫu thượng ngàn,* and *Đội gạo lên chùa*) 21

**Vu Thuy Hang, Doan Thi Hong Nhung -** Discussion on classification of the motherworship religion 25

**Pham Van Hung, Nguyen Huy Hung, Nguyen Thi Thu Huong -** Thai Nguyen University's assessment of program learning outcomes through the assessment of senior students near their completion of their undergraduate degree 31

**Hoang Duy Tuong -** Solutions to enhance physical education efficiency for students at Thai Nguyen University of Medicine and Pharmacy – Thai Nguyen University 37

**Hoang Thu Thuy, Ly Trung Thanh -** Nguyen Ai Quoc – Ho Chi Minh – who set the foundation for the special relationship between Vietnam and Laos 45

**Tran Thi Lan** - Applying the tectonic theory to teaching "the basic principles of the Marxism - Leninism" in universities 49

**Nguyen Thanh Tu** - Some solutions to enhance the quality of teaching and learning English at University of Transport Technology, Thai Nguyen Campus 55

**Nguyen Thi Hoai Thu** - Methods of active teaching for efficient development of Vietnamese speaking skill for foreign students at Military Technical Academy 61

**Ngo Thi Lan Anh, Vo Van Tri -** Necessity of educating the consciousness of ecological environment protection for youth in Long Xuyen city, An Giang province 67

**Le Van Hieu** - Communications projected by the model "propaganda department" in communes, wards, township and "commander" in villages, cities in Bac Ha district (Lao Cai province) 73

**Tran Hoang Tinh, Tran Van Khanh, Nguyen Trung Kien** - Strengthen examination and evaluation of disciplinary education activities for students at national defense and security education centers in the current phase 79

**Nguyen Mai Anh, Nguyen Thi Hoang Lan -** Renovation of legal education content in the bachelor's degree program in political education of Thai Nguyen University of Education to meet the requirements of the new general education curriculum 85

**Do Thi Ngoc Phuong, Tran Thi Thao -** Project power in the study of the English written language used by the second-year English majors at Thai Nguyen University of Education 91

**Vu Dinh Bac, Ly Mai Huong, Hoang Thi Hong Hanh -** Using group-work activities to improve English speaking skill for the first year English majors at Thai Nguyen University of Education 97

**Nguyen Thi Hang, Le Thi Quyen, Nguyen Le Mai, Vu Thi Lenh -** Organizing the experiential learning in teaching the theme "pests and disease of plants" (Technology 10 in high school) 103

**Nguyen Thi Khuong** - Applying the flipped classroom model in teaching citizen education subject in high school 109

**Lai Thu Uyen, Vu Dinh Bac, Nguyen Thanh Long -** Enhance grammar of third-year students of English major through peer check at Thai Nguyen University of Education 115

**Nguyen Thi Hong Chuyen, Ha Thi Nhu Quynh -** Imitation technique in improving 2nd year non-English major students' oral competence discourse at Thai Nguyen University of Education 121

**Nguyen Nam Ha, Nguyen Thi Thuy** - Assessment on physical condition of students at Thai Nguyen University 127

**Vu Thi Thanh Thuy, Chu Van Trung, Cao Thuy Linh -** Research on the current and potential developments of Thai Nguyen tourism industry 133

**Tran Thi Ngoc Ha -** Researching household economy model for sustainable management and use on sloping land in tea growing areas in La Bang commune, Dai Tu district, Thai Nguyen province 139

**Nguyen Van Tam, Ha Thi Hoa, Bui Thi Minh Ha, Le Thi Hoa Sen, Dang Thi Huong -** Impact of resource factors on livelihood diversification of tea growing households in Dai Tu district, Thai Nguyen province 143

**Hoang Van Hai, Hoang Thi Thu Hang -** The effects of fertilizers on rice yield in Thai Nguyen 149

**Dang Thuong Hoai Linh, Ly Thu Trang -** The international and Vietnamese laws on protection of well-known trademarks 155

**Do Tuyet Ngan** - The role of women with community based tourism development in Nghia Lo town, Yen Bai province 163

**Vu Thi Thu** - Assessing the agricultural land use change under the climate change context in Giao Thuy district, Nam Dinh province 169

**Pham Thi Thanh Mai, Tran Le Kim, Nguyen Thi Lan -** Enhancing the application of science and technology advances into tea production in Thai Nguyen city 175

**Nguyen Thi Bich Hanh, Nguyen Thi Thu Thuy** - Assessment of efficiency of agricultural land use in Yen Phuc commune, Van Quan district, Lang Son province 181

**Dang Quynh Trinh, Tran Van Hung** - Business income tax inspection for non-state enterprises in Pho Yen district, Thai Nguyen province 187